

Một cách sinh nhai

(3 quan + bài Italy mà phong lưu!)
Ở trước cửa Cửa tiền gần thành phố
Vinh có một người (quà ở Sa) làm nhà
ở đây đã 6 năm nay.

Một cái già đình khé đóng : chia mèo con, hai vú chưởng, tuy chả phong lúa gì,
song cũng rỗm bỗn chào, tôi bỗn cảm
con trai thi quèn vui thấp se với mèo,
cách hò bỗn cảng dưới bờ trán ce lì xo
một tý. Mày chí con già cũng quèn thèm
nhà đồng lầm, giờ hò này hòng mèo
giết đợi vào cặp má hồng cũng dù lam
riệu long mèo tặc di chời mèo trên bờ
sông.

Cánh sinh hòi se với những người
lâm công & các nhà may và sòng
đàn lâm rỗm mèo ana quèn tài nhà
này thong thòi hòa chiểu, vì là mèo se
chả mà không lầm già nhòm lầm, vốn hòng
chỉ có 3 quan chay Italy.

Với 3 quan bài Italy, ngày nào cũng ra
ngồi đọc dòm đèn người nhà quèn di
cho tinh ròi tinh ngòe ra, lại có nhiều
người đang chung quanh lầm mai mèo
để chiêm khách. Nhiều người nhà quèn
đem ra quan uốn di chời, say mèo vào quan
bà ròi mang thòng gành vò không.

Ngoài ra hòi người chiểu, dog thảo bài
gop lại thành nòi hò, chung mèo cái già
đinh ấy, nòn trong 6, 7 năm nay nòn
nhại vẫn thong thòi.

Có người trích chè nhà hò sao
lâm việc giật người, hòi y là iới : « mèo
gia đình đán 10 mèo là mèo, không có
mèo đồng vùn, tai bò con bao cảng lòi
lèm gi mà sống được chời ! Vâ chưởng, trên
đời biết hòe hòi đán mèo mèo cảng
mèo cách hòi hòi hòi mèo mèo gát công
chưởng, hòi gát mèo mèo, hòi gát
hòi, mèo bò con hòe hòe, hòi chung
người mèo mèo tòng, mèo trê tròn cái đòn
không vòn này ».

Còn sau này nói, có lý qua ! Vì đà
sóng mèo có gát chưởng, và lòi hòng hòn
nhai ta kếp máy hò.

Bát được thù phạm buôn người

Tháng Mai vừa rồi, sô Liêm
phòng Tourane có bài được Hau (tị)
hiệp (người da bò tau) cung mèo
người đồng dâng (người lai) đán
2 đưa con nít ta đán 10, 12 tuổi
(chưa rõ con ai, nghe già mèo đưa
la 20\$), lên xe hòi vào Quinbon, vì
họ mua ban dâng.

Khi se ở Tourane sập chạy mèo
bị bắt.

Cuộc điều tra của nhà nước trach
đã giàn xong, phiếu tòa nay mai sẽ
đem vụ này ra xử.

P. V.

CHƯƠNG-TRÌNH TIẾP RUỘC BẮC-SÍ YERSIN Ở DALAT NGÀY 28/6/35

Bài: mai

Từ 9 giờ 33 đến 16 giờ. Bởi bộ tư
viên Pasteur. Bán sô cuang các quan chưởng
đi dạo xem thành phố.

10 giờ 30: Các quan chưởng, dân thành
phố, dân mèo và bò: anh trưởng Pas-
teur, tiếp ruộng lì Dso. — Quan Quản Đao
và đội điều tra.

11 giờ: Bát đồng thành phố Dalat tiếp
ruộng lì Dso tại Langbian Palace, có quan
Toàn Quyền, các Bảo Đao, quan Khoa
Huy và mèo quan chưởng trong yết dạ. —
Quan Bảo lì thành phố có đội
điều tra.

Bài: chieu

Còn dài 10 tại trưởng Đại học Yersin los
3 giờ chiều.

Quan Bảo học Hochet & trưởng Bộ
điều tra.

Quan Tổng quan chưởng đốc điều tra
Giai hay chưởng.

Không dàn các học sinh được phán
thưởng và phát phán thưởng.

Đã quan sát khắp trưởng Đại học.

Đội sám hìnhs dàn các giáo viên
và học sinh thi đấu các quan chưởng.

Ký tên vào quan chưởng của trưởng.

Tin lảng báo

1) BẮC NINH TUẦN BÁO do
ông Trần Đức Bich chủ trương, vua
rồi đã ra đời.

Tòa soạn ở số 156, phố Tiên Sa
Bắc ninh (Bắc kỳ) giá báo: 1 năm
12\$2, 6 tháng 0\$70, 3 tháng 0\$40,
mỗi số 0\$05.

Vây có lời chào mừng bạn đồng
nguồn và giới thiệu cùng độc giả.
F. D.

NHẬT BẢN VỚI TRUNG HOA..

(Tiếp theo trang 1)

Được các viên chức thương chính Trung
hoa ở đây phải di nơi khác.

27/6/35

Theo thông tin Reuters, chỉ có 1 chiếc
xe thiếc giấy và 3 chiếc xe cam không chở
hành của Nhật di chuyển khắp trong thành phố
Thiên Tân, với hòi lại gần hòi ở Trung hoa
Quốc dân đảng. Lại một chiếc máy bay
Nhật bay liệng trên thành phố Pao Tinh
Kow là nơi trú ngụ của chủ tịch Hồ Chí Minh.

27/6/35

Tháng tám Reuter nói Nhật số, al không
không cung cấp định hòi quân Anh-Bret là
cót đòn hòi trước, al không được chạm
đến địa vị của mình.

27/6/35

Quân Quan-dâng định hòi quyết riêng
hàm ván đòn Trung hoa và Charchar, và buộc
phái phản hòi xác quyết ván động bài Nhật
và Mân ở Charchar. Tường Sung-ens-Chau
được cát lòi, chủ tịch Caubar và hòi
tướng Sano bị each chép.

VÀ CÁC NƯỚC

27/6/35

Đu luông ở Bắc kinh dương bắc tan vò
anh hòi quốc tế cảng hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

27/6/35

Takeshō «Mossing Posts» tại ở Anh
người ta dòi mèo cát hòi đón bộ hòi
của Nhật bòi loa danh chiếm Bắc kinh và
Thiên Tân, vò trong các thành phố ấy, theo
hiệp ước Sozera, có quan hòi Anh, Mỹ,
Pháp và Ý. (Pháp 1.500 người, 1.300, Mỹ
1.300, Anh một số).

2

PHU - TRƯƠNG TIENG - DAN

CHUYỆN THI HẠCH ĐỨC BẢN NIÊN VỀ BỜI HÁN HỌC

Mỗi năm đến mùa thi bạch, khắp nơi xung quanh đều có vé náo nức, nhưng chỉ phải học trò là đương thi trong thời kỳ thi mà có bằng có giấy chứng nhận. Vì từ cách đây hơn chục năm, có người có học lực (tự học) đã thi và cũng không được dự.

Học quốc ngữ và chữ Tây ngày nay, ai cũng công nhận là đã học man lầu hòi chữ Hán ngày trước, vì có kinh sư phạm, có sách mocco, có hương trình, không phải cách học thả chải xuống biển như lời là học ngày xưa. Thế mà xem a phong triều dân đam học, tên vở sáu hòi thời Hán học, là cái cờ dảng khiến cho nhà trọng cuộc suy xét. (Không phải là Hán học toàn bay, chỉ nói về kinh lý đối với sự học).

Dân tộc Việt nam là có tiếng là làu ham học kẽ từ thời đại Hán học, không phải mới đây. Hán văn không học, kẽ có lòng học, là ra đồng lõa công 6, 7 năm mới xem lược cái trai, viết được cái kẽ. Kỹ mà khắp xứ không nơi nào không học, có xóm lo nhỏ, có nghe tiếng « Tứ Việt », « tam ba ». Trái lại học quốc ngữ chữ Tây ngày nay để hơn, mà thử xem trong nhà quê, có chỗ đến dài ba lạng không có trường học !

Một cái không khi thay đổi khác thường, là trước kia học chữ Hán, không phải mỗi người đều đi học cả, song đối với sự học thì từ ông già bà cả cho đến tên đỗ cái, đều chán trán, đều tỏ ra thái độ lèn choáng sợ học; ngày nay trừ học trò ôm vòi lòi trường, ngoài ra phần đông đều tỏ ý lèn lèo.

Cái cơ khôn cho tâm ý nhân dân đối với sự học, có chịu lanh đạm, theo qui chế bỏ buộc, như hẹn tuổi, hẹn tánh nết, hẹn trường tư, cùng học phi ngày nay xấp xỉ sấp mười ngày xưa, cái đó phản động là rõ. Duy có một điều quan thiết với nhân dân hàng năm, là « di khóa tra xóm » ngày xưa dùng để khuyến khích sự học mà kỹ gián tiếp nghe một bài nhả què kè chuyện lại, câu chuyện có lùa, tưởng nón thuật lại cho dồn giá nhẹ, cũng là góp một ý kiến trong vấn đề khuyến khích sự học.

Dưới đây là lời ông lão :

« Ngày xưa di học chữ Hán, tôi cũng phu và thi giờ nhiều, người di học phải là toàn bộ vì vọng « thi đỗ làm quan », như phần đông đã tưởng, mà trăm người học may ra một người thi đỗ thôi. Nhưng còn có cái học di khóa tra xóm, cái học này mới là cần cho mỗi người.

Thể lệ di khóa

Thời kỳ triều đình có lẽ sự học, 3 năm có khóa thi học tro dò đã đưa chua dò mà vào được 1, 2 trường có chức thi saab, tức được tra xóm (miễn tiền). Mỗi năm tiêu hóa trường đốc tinh ấy cũng có một kỳ « khóa » (cũng như thi bạch ngày nay). Kỳ khóa do, từ 18 tuổi đến 20 tuổi, nghĩa là người có phần xóm, mà có học, có đủ sức di khóa, đều được nộp quyền di khóa.

Sau khóa xong treo bảng, những người đó có chia hai bảng: bảng kinh tra 1 năm xóm, bảng thứ trứ 2 năm, do quan đốc cấp bằng và trinh lý trường, khởi di xóm trong hạn ấy.

« Số khóa tra xóm ấy, tuy không quan trọng vinh diệu bảng thi Mường thi Hội, song phần đông nhất dân Mỹ làm khích khuyển.

trong trường di khóa và số là hàng người trên 40, 50 tuổi, là hàng người đã làm cha anh, ở giữa đám đông mà nghe tiếng gọi « anh khóa, chị khóa » nghe cũng vinh diệu lắm. Lớp con em sau thấy cha anh mìn dì-khoa, dì-khoa, được trú xóm, khỏi bị lăng bẩn như kẽ khác, ty nhiên sand ra quan niệm sau học. Con thi đỗ thi 3 năm mới có một khoa huong, mà có khoa dò, ba huyện không dò một người; đến hội thi có khoa nhiều lòi không có một người, trong dân gian dù học, hi vọng thi đỗ chỉ một số rất ít, phần đông là châm học để di khoa thôi, chính ông ta là vòi long lòi là người Nghé có thuật chuyện.

« Đức bản niêm » rất có thể, thông qua lão học chuyện cho nghe.

— Vâng, chúng tôi thích nghe những chuyện có ta.

HAO-HOC thuật
(Con nőa)

Mè tin với khoa học

— Tiếp theo Phu trương số 805 —

Một là hỏi thiếu sức quan sát. Vì như những đồng hồ súng ánh chaoing, người bày ở các hàng bán, thử tốt dòi ba trăm đồng, thử thường 5, 6 đồng. Tru từ bê ngoài mè vàng (金) không kẽ ?常委 báo nhiêu đều gọi là vàng cát. Người trong hàng ấy, cát bô qui, cát nô thương, phân biệt được rõ ràng, nếu đưa cho một ông lão nhà què hỏi câu lượng thi ông lão ấy chắc là mê !!! không phân biệt được.

Hai là bởi phương pháp phản ứng không được rõ ràng. Phản các loài kim, bô trong đèn bâm có phản vàng, nên trong chí cũng có vàng hoặc nhiều hoắc it, lấy phản vàng trong ấy ra, không có gì lạ, cũng như cách nô vàng thiệt thô, người đời xưa không tính cách phản tích ấy nên cho là chỉ bô ra vàng.

Trên là nói phương pháp phản ứng với nhau dàn bằng nám, là « di khóa tra xóm » ngày xưa dùng để khuyến khích sự học mà kỹ gián tiếp nghe một bài nhả què kè chuyện lại, câu chuyện có lùa, tưởng nón thuật lại cho dồn giá nhẹ, cũng là góp một ý kiến trong vấn đề khuyến khích sự học.

Dưới đây là lời ông lão :

« Ngày xưa di học chữ Hán, tôi cũng phu và thi giờ nhiều, người di học phải là toàn bộ vì vọng « thi đỗ làm quan », như phần đông đã tưởng, mà trăm người học may ra một người thi đỗ thôi. Nhưng còn có cái học di khóa tra xóm, cái học này mới là cần cho mỗi người.

« Số khóa tra xóm ấy, tuy không quan trọng vinh diệu bảng thi Mường thi Hội, song phần đông nhất dân Mỹ làm khích khuyển.

CÁCH XỬ TÙ HÌNH RẤT MỚI

(Cảm tượng đối với cách xử tù)

Tù hình mà cũng tìm ra cách « ma-dăng », thực các nhà khoa học đã có lòng với nhân-loại lầm nhì !

Theo thuyết nhân đạo, chăm đến cái cõi « hạnh phúc hoàn toàn » của loài người mà nói, trên bộ sử dời mà còn có 2 chữ « hình-luật », chứng rằng vẫn minh của loài người còn chỗ khiêm konyết chưa được viễn man. Huống trong hình luật mà còn có thứ hình chật đoạn tách mạng người trong khoảng giữa đường dời, như cách tù hình lòn nhẫn ghê gớm kia, dẫu có phương pháp mới là thế nào, cũng là cách « làm cho người chết », nhà khoa học không thể đem cách mới ấy phô với đời là án huệ, là công đức. Có chăng là cái ngày mà trên đời không có thứ tù hình dò nà, thi loài người mới cảm bối án đức chân chính của nhà khoa học.

Tuy vậy, trên cõi dời « tranh nhau cái sống khô khốc » như hiện thời, thứ tù hình chus bô hần dì được, dẫu là thế giới đã có đoàn thể vận động bài trừ tù hình. Thôi lui một bước, tự trong những cách thức « tù hình » ấy mà so sánh, thi ta thấy cũng là tù hình, mà có cái khỏe, cái nhoc, cái mau, cái chậm, cái khô, cái sướng, có khác nhau, vì cách hành hình có khác nhau đó, mà nhà khoa học mới phát minh ra cách « xử tù ma-dăng ».

Trước khi kể chuyện « tù hình ma-dăng », xin thưa thực: ma-dăng cũng là chết, ký-giá không nhận cách mới là hay là tốt, nhưng một là chứng rằng dời với thứ hình tàn khốc kia, dời cả khay mìn và trong trời đất, không có cái gì đúng một mình, cái này cái kia có quan hệ nhau và cảm ứng với nhau: Lửa ở dưới đất, vì cảm ứng với lửa trên trời nên cháy bùng lên. Nước ở trên trời, vì cảm ứng với nước dưới đất nên hòa thành mưa móc mà sa xuống; người ta trong lúc cảm bệnh, lợi dụng cái lè cảm ứng ấy mà dǎo bệnh nguyên trong thân người để ra bô ngoài. Bởi vậy nên có cách: cảm, yém, phu chà v.v. Lại như vàng có xác chói lọi lòn mắt người ta, như mặt trời ở trên không, nên đoán rằng vàng với mặt trời là một giống. Lại nghĩ ra một phương diện khác nữa: Thời đương là sinh mạng của vũ-trí, cảm ứng lại là cõi gốc của sinh mạng loài người: nên đoán rằng cảm ứng với Thái - dương là một, thô, trai bệnh thuộc về cảm ứng, không có cái bay bằng vàng (金). Cách trai bệnh ấy cũng có đối khai thô mà nhảm, (thuộc ta bay phổi bô ngô bô) lên ghê, truyền luồng điện sang là chết lòp tức, thô thè không đau đớn gì cả, kẽ cách này cũng đã mời tuyêt, song người ta còn lấy làm chưa đủ.

Hiện ở nước Mỹ, nhiều người nghiên cứu cách xử tù hình rất tinh mệt, (theo lời Paep-Lep-Bô rất có quan hệ, pháp thử nghiệm Pháp-Lep-Bô, lấy một miếng đồng, đặt vào khoảng giữa hai miếng sắt tu dien (xem tiếp trong sau))

Mới về thuật lại). Người ta nói:

Soi với những người bị tội tù hình, nghiêm sự đau khổ của họ thì không phải tại lúc hành hình ch襌 lát, mà chính là trong khoảng « tù ngie biết cái tin minh bị tội chết, đến khi giải ra pháp trường », (ghé diễn cũng là nơi pháp trường) Trong quá trình ấy, có người lạnh cả nõi mình, trắng bạch, có sắc mịt không có chút máu, đến cái mạch trái tim, thi nó nhảy đụi loạn bộ, trong bộ não hiện ra lõi cái không hình trạng được, nào kinh hoảng, tức giận, phiền não, ăn năn, buồn bực, nhưng chi nguyên ở đời chưa làm xong, tình triu mến của bản thân không nở dứt. Vô số là tuồng đau khổ đồng thời một trai tuôn phun sỏi nỗi, sa với lúe ch襌 lát hành hình xắp trampus xắp ngàn lần.

Muốn cho những mối đau khổ ấy giảm bớt, không nên cho người phạm, biết mình bị tù hình, mà hành hình họ một cách « thoát qua » trong lúe họ không bay không biết gì cả. Như vậy mới là cách « căn bản giải quyết » (?)

Nghi như trên rồi, nay họ mới phát minh một cách xử tù mới, gọi là « thán khí ngăn thở »:

Nhưng tội phạm tú hình, giám riêng mỗi người mỗi phòng, phòng giám trên tường có chứa nhiều lò nhỏ thông hơi. Thời kỳ hành hình thường vào khoảng đêm khuya, xét rõ khi người tội đã ngủ say, dùng một thứ thán khí đặc biệt thông vào lò nhỏ nơi tiolet, người phạm tội ngủ mê tức thời bị ngột không thở được mà chết yên ru. Người tội bị hành khía như nấm ngô luôn không biết đau đớn gì, nhưng người tội khác & phòng chung quanh đó cũng không biết có chung hành hình ấy...

Cách « xử tù ma-dăng » là vậy đó.

Chưa phải là cách « căn bản giải quyết »

Ký-giá thuật chuyện trên mà không phục cái cách « căn-bản giải quyết » về lõi xử tù ma-dăng dò chót nào, dẫu là cách ấy lõi tảo của các nhà khoa-học đã phát minh:

Truy cho đến gốc, phạm quoc gia mà đặt ra tù hình không làm hại cho xã-hội ư ?

Có nói thê chí được một phần, ngoài ra xưa nay Đông-Tây, ngoài kinh, ngoại chí-si nhân nhau, mang cái thâm họa tù hình, như La - Lan phu-nhân cùng các nhà cách-mạng nước Pháp, đảng Duy - lén

nước Nhật, cuộc chánh biến nước Tàu, cùng trên lịch sử ta, như ông Nguyễn-Trãi, Nguyễn-văn-Thành v.v. rõ là những tay thương nỗi yêu nước, có công nghiệp với đất, có tội gì là đáng tử hình đâu ; giết những người ấy, làm thiệt hại cho loài người thi có, náo co ich gi.

Không những thế, dẫu cho không kẽ hung dò ác thủ, dâng tội chết ấy, đối với họ, lấy một quyền lực quoc-gia hâl lại không phương pháp gì để trường trị để phòng theo nhân đạo sao, mà phải dùng đến thứ hình thám khốc? Huống trong trường hợp bị tội, thô thay nay biết bao nhiêu kẻ lương thiện bị vu oan mà không cải biến biện bạch được! dẽ dời những kẻ oan ấy mà chặt ngang dì, còn gì ác nghiệp hơn nữa. Đó là một lẽ chung rằng tử hình nên bô.

2) Nói dẽ làm gương rắn

nhưng kẻ khác ư ?

Lê thứ 2 này thi thật là lầm: Vì nếu giết người nay dẽ rắn kẽ khác, mà sự rắn dò có công hiệu, thi trên đời nay nhút là phương đồng ta, dâng lè không còn kẻ phạm dẽ tội ấy nữa.

Thứ dò bộ sủ nước Tàu và nước ta ra xem, náo một lần giết lù, máu dò cả sông, (dời Tần), náo giết cả 10 họ, làm trắng cả đất như cuội dây dưa. (dời Minh), náo giết một lần trên dời trâm (như bén ta mây án bô nghịch cùng giáo dân ngày trước). Từ hình thi hành như vậy, như nói dẽ rắn người, thi rắn thê là đến cực điệu. Vậy mà người phạm tội cùi kế tiếp, mầm tội ác không khi nào tuyệt duyết bô (chê dò xã-hội cho là tội ác, thực ra ở trong có lõi kẽ vòi tội). Như vậy thi luật tù hình đặt ra mà nêu cái tiếng « làm gương », rõ là cùi bắn dâng lè lung lay mà không đứng vững được, dẫu hiện thời còn nhiều người chủ trương cái thuyết ấy.

Theo thuyết giải trên, cách xử tù ma-dăng không phải là cách căn bản giải quyết về tù hình, thi nào trên thế giới không có kẻ phạm tội chết mới đáng gọi là giải quyết đến gốc được.

Kết luận bài này, xin mượn cái thuyết thầy Mạnh-tử và thêm lời bàn giải :

« Cái sống ta vẫn muôn, có cái đáng muôn hơn cái sống, cái chết ta vẫn ghét, có cái đáng ghét hơn cái chết ».

Tù hình là chât doạn đời sống của người làm cho chât, mà nếu gặp cái « ca » so sánh nói trên, thi mất cả hiệu lực, như là đời vẫn minh nhân đạo này, loài người thấy rõ cái đời sống là qui báu ở chỗ nào.

S. B. T.

Mặt thiệt =day!

Nhiều lõi tán dương

Cũng con người ấy, đương lác nghèo hèn, không ai thêm ngó đến, mà nhát dán bô lõi cái địa vị e ngồi cao trên nõi, thời thi vòi số kẽ lõi, nào mò mò đặc địa, ông bà nhân ác, người ấy học vẫn rộng, lịch dạy dại nhâi, tài trí siêa vĩ... tân, tân cho đến bao nhiêu đều hâu uất xóm, ngày trước thường nõi làm trò cười, nay cũng làm cách tò vò cho thành tối đẹp.

Thí mà chẳng may sà chén sa xuông cái địa vị eogn tái mãi quayla, cũng mắng bắc tân kinh truote, trả lại buốt lòng tim vui, không thà chát gi, e khi đã tê dưới áng giêng mà họ còn vác đà dán lên nữa kia.

Trong trường danh lợi, cái trả e sáp ngát bân tag sâ, chung ta thường thâg lau. Chứng rõ cái e tân nhâi » nói trên, xin dâng một chung trong chén quoc sâth:

Tà-Công ở phía bắc thành nước Tà, là một người đẹp có tiêng, ai ai cũng biết. Một buổi mai nay Trân-Ky thêc giêng, rúa mạt, chàng khôn áo khinh tê, hỏi người vợ: Minh xem tài có đẹp hơn Tà-Công không ?

— Minh đẹp hơn Tà-Công nhâu ! người vợ trả lời.

Anh ta lại hỏi người thiếp :

Tà-Công với ta ai đẹp hơn ?

Người thiếp thưa: Tà-Công kẽ gi, ông nhâ đẹp xáp mắng kia !

Một chóc có người khách đến, trong lõi nói chuyện, anh ta lại hỏi:

Anh xem cái đẹp tài so với Tà-Công chóc nõi ?

— Tà-Công đầu dâm bi ông, ông đẹp tuyết trần !

Người khách ra đi, Trân-Ky lâg gơng xem minh, xem xét một cách kỵ eang, tự biết minh kém thua Tà-Công xe, bèn nắm gác tag trên trán tý hỏi: Minh kém Tà-Công như thế mà sao tại kia trả khen minh đẹp hơn, là vì có gi ?

Say đì nghĩ lại, nghĩ mãi sau mới tìm ra cái có:

À ! Vợ minh khen minh vì yêu minh, can thiếp bắc khen minh vì sợ minh, dán cái anh khách kia cũng che miệng vào mà khen hót, vì anh ta có cái eogn minh đâu nõi đâu kia...

(Trên là lược thuật đại khái, không y nguyên văn).

Đây, một người không quyền vị gi, chỉ trong cái hoàn cảnh con con, mà nhát lõi e hót, dava dâu, tông tiếp không hót, nguyên do chỉ vì giao, vòi vò, và cái cảnh đê thô. Huống những kẽ ô vòi cái địa vị e tân nhâi ngồi cao » thi tha hò làm kho chát e lõi hót », tưởng không đáng lè. La một đêu là người ta không tê xém minh, eogn minh nhien hoinh nghinh nhung lõi hót đê, lai cõi dâng mưu xuôi tênl làm cho lõi hót kia càng tăng thêm lèn, so với Trân-Ky, chò e biết minh kêm za biết bao !

X. T.

Đối lời thành thật

Ngài nào mua báo, xin

gởi tiền trước.

Ngài nào còn thiếu tiền

gởi vò trả cho.

Tieng-Dan sống trên 8 năm nay, vẫn trồng cây vào tím lõng sot sắng của qui độc giả. Lúc khung hoàng nay, xin các Ngài càng sot sắng thêm, cầm on.

TIENG - DAN

